

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 76/2024/HS-ST
Ngày: 25-06-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thanh Thủy.

Thẩm phán: Bà Bùi Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quang Nhuận

Bà Đỗ Thị Luyến

Ông Sùng A Xà

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân Anh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Châu - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên đã tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 61/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 04 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 06 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vừ A H**, sinh ngày 21/02/2003, tại tỉnh Điện Biên; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Bản C, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm nông nghiệp; trình độ văn hóa: Không; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: **Vừ A D**, sinh năm 1959 và con bà: **Ly A C**, sinh năm 1971; Vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị Toà án nào xét xử, chưa bị xử lý vi phạm hành chính; bị tạm giam từ ngày 12/01/2024 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đ cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo **Vừ A H**: Ông Nguyễn Trần D1, sinh năm 1951; Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đ. (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 8/2023, Vũ A H gọi điện thoại qua ứng dụng Messenger cho Sùng A L sinh sống bên nước Cộng hoà dân chủ nhân dân L1 hỏi mua 01 túi ma túy Methamphetamine để trả công cho người nghiện làm nương cho H. Ngày 10/8/2023, H gặp L tại khu vực rừng thuộc bản N, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, H mua được của L 01 túi ma túy Methamphetamine, giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng). Mua được ma túy H mang về cho vào 01 lọ nhựa, cất giấu vào trong 01 bao tải đựng vỏ chai nhựa để trong nhà.

Khoảng 7 giờ 00 phút, ngày 09/01/2024, Sùng A L gọi điện qua ứng dụng Messenger cho Vũ A H, thuê H đến khu vực rừng thuộc bản N, xã N, huyện Đ 06 bánh Heroine, mang đến khu vực bãi đá thuộc bản N, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên bán cho người mua. Sau khi bán được ma túy, L sẽ trả công cho H 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng). Khoảng 10 giờ cùng ngày, H mang theo 01 chiếc lu cỏ và 01 con dao quắm đi bộ từ nhà đến khu vực rừng thuộc bản N, xã N, huyện Đ thì gặp L. L 01 bao xác rắn đựng 06 bánh Heroine vào lu cỏ của H, hẹn H giao ma túy cho người mua nhận tiền mang về nhà gọi L đến lấy. H đi bộ mang theo lu cỏ bên trong có 06 bánh Heroine đi đến khu vực bãi đá bản Na Láy, trên đường đi H nhận được tin nhắn của L gửi cho H số điện thoại của người mua ma túy. Khoảng hơn 13 giờ cùng ngày, Vũ A H đến khu vực bãi đá cạnh đường quốc lộ thuộc bản N, xã N, huyện Đ gọi điện thoại cho người mua ma túy và hẹn gặp người mua ma túy, khi H gặp người mua ma túy thì bị Tổ công tác Công an tỉnh Đ phối hợp với Đoàn Biên phòng cửa khẩu quốc tế T1, Cục Hải quan tỉnh Đ và Công an xã N đến kiểm tra phát hiện thu giữ 01 chiếc lu cỏ Vũ A H đang đeo trên người bên trong có 06 bánh Heroine, có tổng khối lượng 1.645,9 gam, người đàn ông mua ma túy lợi dụng sơ hở đã bỏ chạy thoát. Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ thực hiện lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Vũ A H thu giữ 19 gam Methamphetamine, Vũ A H mua của Sùng A L vào ngày 10/8/2023 để trả công cho người làm nương.

Tại phiên tòa bị cáo Vũ A H đã khai nhận lại toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Mọi lời khai hoàn toàn phù hợp với nội dung vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản mở niêm phong và xác định khối lượng lấy mẫu giám định, Kết luận giám định, Kết luận điều tra....

Tại Bản Kết luận giám định số 257/KL-KTHS ngày 18/01/2024 của Phòng K - Công an tỉnh Đ kết luận:

- Vật chứng thu giữ của Vũ A H gồm 06 (sáu) bánh chất bột màu trắng có khối lượng 1.645,9 gam; Các viên nén màu hồng có khối lượng 19,0 gam.

- 06 (sáu) mẫu vật ký hiệu từ M1 đến M6 trích ra từ vật chứng thu giữ của Vũ A H là chất ma túy: Loại H (H).

- Mẫu các viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Vũ A H là chất ma túy: Loại Methamphetamine.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về kết luận giám định nêu trên.

Tại Bản Cáo trạng số 23/CT-VKS-P1 ngày 29/03/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Vừ A H, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm h RLINK "13" \o "khoản" khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 40 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vừ A H tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Người bào chữa cho bị cáo Vừ A H không có ý kiến tranh luận về tội danh, điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố của Kiểm sát viên. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là tình tiết giảm nhẹ, xem xét nhân thân, nguyên nhân, hoàn cảnh phạm tội để không áp dụng hình phạt tử hình cho bị cáo, tha cho bị cáo một con đường sống được quy định tại điểm h, khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát tranh luận với người bào chữa, không đồng ý với đề nghị của người bào chữa về mức hình phạt về việc đề nghị không áp dụng hình phạt tử hình đối với bị cáo, vì căn cứ vào khối lượng ma túy 1.645,9 gam herine và 19 gam Methamphetamine thì hình phạt tử hình là đúng với qui định của pháp luật.

Bị cáo không bổ sung gì vào bài bào chữa và hoàn toàn nhất trí với quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, không có ý kiến gì tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Qua tranh tụng tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Vừ A H khai nhận: Khoảng tháng 8/2023, Vừ A H mua của Sùng A L sinh sống bên nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào 01 túi ma túy Methamphetamine với giá 500.000 đồng, có khối lượng 19 gam, mục đích để trả công cho người nghiện làm nương cho H.

Khoảng 07 giờ ngày 09/01/2024, Sùng A L gọi điện qua M thuê H đến khu vực rừng thuộc bản N, xã N, huyện Đ 06 bánh Heroine, mang đến khu vực bãi đá thuộc bản N, xã N, huyện Đ bán cho người mua và sẽ được trả công 12 triệu đồng. Khoảng 10 giờ cùng ngày như đã bàn bạc, L gặp H và đưa cho H 01 bao tải xác rắn đựng 06 bánh Heroine cho vào lu cỏ của H. Hạ mang 06 bánh Heroine đến khu vực bãi đá bản Na Láy giao cho người nhận thông qua số điện thoại mà L gửi cho H. Khoảng hơn 13 giờ cùng ngày H đi đến khu vực bãi đá cạnh đường quốc lộ bản Na Láy và gọi điện thoại cho người mua ma túy, khi H gặp được người mua ma túy thì bị Tổ công tác Công an tỉnh Đ và Đ, Cục Hải quan tỉnh Đ và Công an xã N kiểm tra, phát hiện thu giữ 06 bánh Heroine có khối lượng 1.645,9gam. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ khám xét khẩn cấp thu giữ tại nơi ở của H được 19 gam Methamphetamine. Tổng khối lượng các chất ma túy thu giữ của Vừ A H là 1.664,9 gam.

Từ hành vi phạm tội trên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Vừ A H đã có hành vi mua bán 02 chất ma túy, có tổng khối lượng 1.664,9 gam thì đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự, kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trên địa bàn. Mặt khác, ma túy còn là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng. Nguyên nhân xuất phát từ động cơ, mục đích là để trả công cho người nghiện làm nương cho H và được hưởng tiền công từ việc mua bán ma túy.

Về tình tiết định khung hình phạt:

Bị cáo Vừ A H đã có hành vi mua bán 06 bánh Heroine có khối lượng 1.645,9gam và 19,0gam Methamphetamine để trả công cho người nghiện. Tổng khối lượng 02 chất ma túy là 1.664,9 gam đã cấu thành tình tiết định khung được quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân tỉnh Điện Biên truy tố đối với bị cáo Vừ A H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, bị cáo không bị oan sai. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy rằng:

Bị cáo Vừ A H sinh ra và lớn lên tại xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, bị cáo không được đi học và chưa kết hôn. Chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo không có tình tiết nào tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Nhưng do hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, thể hiện ý thức coi thường, bất chấp pháp luật. Để nghiêm trị những hành vi phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, nhất là tội

phạm về ma túy, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng mức hình phạt cao nhất đó là loại trừ bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để lấy đây là bài học cảnh báo chung cho toàn xã hội, phục vụ công tác đấu tranh, ngăn ngừa các loại tội phạm trong tình hình hiện nay. Do vậy, đề nghị của Kiểm sát viên về việc áp dụng mức hình phạt tử hình đối với bị cáo là có căn cứ cần chấp nhận.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị không áp dụng hình phạt tử hình đối với bị cáo; HĐXX xét thấy đề nghị của người bào chữa không có căn cứ nên không được chấp nhận; ngoài ra người bào chữa đề nghị miễn hình phạt bổ sung, miễn án phí cho bị cáo là có căn cứ, cần chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, nghề nghiệp của bị cáo là làm nông nghiệp, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, phù hợp với các quy định của pháp luật.

[6] Về vật chứng vụ án: Theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47, khoản 2 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, số vật chứng đã thu giữ của bị cáo Vừ A H cần xử lý như sau:

- Đối với 1.645,9gam Heroine thu giữ của bị cáo là vật chứng của vụ án; đã trích mẫu vật gửi giám định 7,8 gam, vật chứng còn lại sau khi giám định là 1.638,1 gam Heroine và 19 gam Methamphetamine, đã trích mẫu gửi giám định 0,45 gam, vật chứng còn lại sau khi giám định là 18,55 gam Methamphetamine là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 con dao quắm (loại dao phát nương) có lưỡi bằng kim loại dài khoảng 30cm, có cán bằng gỗ dài khoảng 25cm, đã cũ và qua sử dụng; 01 túi nilon màu trắng; 01 hộp nhựa màu trắng, nắp đáy màu đỏ đã cũ và qua sử dụng; 01 chiếc bao tải xác rắn màu trắng - xanh - vàng, đã cũ và qua sử dụng; 01 chiếc chăn màu đỏ, đã cũ và qua sử dụng; 01 chiếc lu cỡ bằng tre, đã cũ và qua sử dụng.

- 01 chiếc điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Redmi, đã cũ, bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[7] Về các vấn đề khác:

Bị cáo khai người mua ma túy sử dụng số điện thoại 0817337685. Kết quả điều tra xác định chủ thuê bao là Đồng Thị T, sinh ngày 10/12/1971, trú tại bản Nậm Cúm, xã M, huyện P, tỉnh Lai Châu, số CCCD 012171004258; Đồng Thị T khai không đăng ký, không sử dụng và không biết ai đang sử dụng số thuê bao trên, nên không có căn cứ để xử lý.

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 40; điểm s, khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Vừ A H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo Vừ A H: Tử hình.

Căn cứ khoản 4 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo Vừ A H để bảo đảm thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

*** Tịch thu tiêu hủy:**

- 1.645,9gam Heroine thu giữ của bị cáo là vật chứng của vụ án; đã trích mẫu vật gửi giám định 7,8 gam, vật chứng còn lại sau khi giám định là 1.638,1 gam Heroine và 19 gam Methamphetamine, đã trích mẫu gửi giám định 0,45 gam, vật chứng còn lại sau khi giám định là 18,55 gam Methamphetamine là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 con dao quắm (loại dao phát nung) có lưỡi bằng kim loại dài khoảng 30cm, có cán bằng gỗ dài khoảng 25cm, đã cũ và qua sử dụng; 01 túi nilon màu trắng; 01 hộp nhựa màu trắng, nắp đậy màu đỏ đã cũ và qua sử dụng; 01 chiếc bao tải xác rắn màu trắng-xanh-vàng, đã cũ và qua sử dụng; 01 chiếc chăn màu đỏ, đã cũ và qua sử dụng; 01 chiếc lu cỡ bằng tre, đã cũ và qua sử dụng.

*** Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:**

- 01 chiếc điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Redmi, đã cũ, bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

(Vật chứng của vụ án đã được cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Đ chuyển giao cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01/4/2024).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa

án bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Áp dụng các Điều 331, 333, 367 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (25/06/2024).

Trong thời hạn 07 ngày từ khi bản án có hiệu lực pháp luật bị cáo bị tuyên án tử hình có quyền làm đơn xin ân giảm đến Chủ tịch N.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I - TAND tối cao;
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam CA tỉnh Điện Biên;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Phòng HCTP-Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- UBND xã Thanh Chấn, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên (T/báo);
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Thanh Thủy